

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 41/2021/DS - PT

Ngày 05-3-2021

V/v bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thọ;

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Minh Hiền;

Ông Đặng Văn Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 188/2019/DSPT ngày 29/10/2020 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 21/2020/DS- ST ngày 19/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang có kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2020/QĐ – PT ngày 07/12/2020, quyết định hoãn phiên tòa số 177/2020/QĐ – PT ngày 22/12/2020, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB ngày 18/01/2021, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 05/TB ngày 01/02/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1964 (có mặt);

Địa chỉ: Phố ĐN, thị trấn PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Trịnh Thị H: Luật sư Lê Thị Ngọc L - Văn phòng luật sư Phan Tiền, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang (có mặt);

- Bị đơn:

1. Bà Ngô Thị T, sinh năm 1966 (vắng mặt);

Địa chỉ: Phố HB, thị trấn BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Trịnh Đăng K, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn LT, thị trấn BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Vũ Xuân L, sinh năm 1963 ủy quyền cho bà Trịnh Thị H, sinh năm 1964 đại diện (có mặt);

Địa chỉ: Phố ĐN, thị trấn PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Phạm Văn K, sinh năm 1960 (có mặt);

Địa chỉ: Phố CT, thị trấn PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

+ Ông Đinh Xuân B, sinh năm 1964 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn V, xã ĐL, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

+ Ông Phạm Văn D, sinh năm 1954 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn ĐĐ 8, xã TTr, huyện TY, tỉnh Bắc Giang.

+ Ông Vũ Quốc V, sinh năm 1962 (có mặt);

Địa chỉ: Phố GL, thị trấn BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

+ Ông Phạm Công D, sinh năm 1955 (có mặt);

Địa chỉ: Phố LĐ, thị trấn NN, huyện TY, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án bà Trịnh Thị H trình bày: Ngày 13/01/2011, con trai bà là Vũ Xuân L, sinh năm 1991 điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 38 N2 - 2160 chở bạn gái là Phạm Thị Út Q, sinh năm 1991 ở tại phố LĐ, thị trấn NN, đi đến đoạn đường tại Km số 9 + 500 tỉnh lộ 292 thuộc địa phận phố TN, thị trấn BH thì bị xe ô tô BKS 98H - 0377 do anh Trịnh Đăng K điều khiển gây tai nạn làm anh Vũ Xuân L tử vong tại chỗ. Sau đó bà được Cơ quan điều tra thông báo nguyên nhân anh Vũ Xuân L và bạn gái ngồi sau xe chết là do tai nạn giao thông. Cơ quan điều tra không khởi tố vụ án hình sự mà cho rằng, lỗi do anh Vũ Xuân L đã điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường, bà đã tiến hành khiếu nại đến Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện YT và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao và được trả lời bằng các Quyết định số 263/QĐ-VKS-YT ngày 30/3/2011, Quyết định 575/QĐ-VKS-P1A của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, Công văn số 1380/VKSTC-V1A của Viện trưởng Viện kiểm sát Tối cao; văn bản số 1179/VKS-P2 ngày 27/9/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang trả lời đơn của bà và kết luận Quyết định giải quyết khiếu nại số 575575/QĐ-VKS-P1A là quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng.

Đến nay bà thấy rằng, hậu quả làm thiệt hại tính mạng con trai bà và chị Phạm Thị Út Q không phải hoàn toàn do lỗi của anh Vũ Xuân L như trong Kết luận điều tra của Công an huyện YTBởi lẽ, khi khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra công an huyện YTđã chưa quan sát một cách toàn diện hiện trường vụ việc nên đã bỏ sót một số dấu vết quan trọng dẫn đến việc kết luận vụ việc thiếu chính xác khách quan, cụ thể là việc bỏ sót dấu vết liên quan đến việc xác định điểm va chạm của xe ô tô và xe mô tô là một chứng cứ quan trọng để kết luận lỗi của các bên khi tham gia giao thông. Vì vậy, bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện YTBuộc anh Trịnh Đăng K là người điều khiển xe ô tô và bà Ngô Thị T là chủ sở hữu xe phải liên đới bồi thường thiệt hại do đã va chạm với xe mô tô mà anh Vũ Xuân L đã điều khiển, xâm phạm tính mạng anh Vũ Xuân L số tiền là 179.000.000 đồng trong đó tiền mai táng phí là 30.000.000 đồng, chi phí tổn thất tinh thần là 149.000.000 đồng.

Bị đơn anh Trịnh Đăng K trình bày: Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 10/12/2010 (âm lịch) anh có điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98H - 3077 đi lấy hàng theo hướng từ thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đi về phía thị trấn Bó Hạ, khi anh đi vào khu vực đông dân cư thị trấn Bó Hạ anh đi với tốc độ khoảng 25-30km/h, khi đi đến nhà ông Vũ Quốc V gần hiệu thuốc được Bó Hạ thì nhìn thấy hai người đi xe máy với tốc độ quá nhanh và cả hai người đều nhìn về phía sau bên trái ngược chiều anh, anh điều khiển xe ô tô chậm lại, hết về phía bên phải chiều đường của anh, người điều khiển xe máy quay lại nhìn về phía anh và ngã xe, cả xe máy và 02 người sạt vào xe ô tô của anh, anh điều khiển xe dừng lại, kéo phanh tay và xuống xe thì nhìn thấy xe máy và 02 người nằm gọn trong gầm xe bên lái xe của anh.

Do sợ nên anh đã về báo với chủ xe sau đó anh lên Công an huyện trình báo. Sau khi Cơ quan điều tra kết luận lỗi hoàn toàn thuộc về người điều khiển xe máy, đồng thời trả lại xe và các giấy tờ liên quan cho anh. Đến nay bà Trịnh Thị H yêu cầu anh liên đới bồi thường thiệt hại anh không đồng ý.

Bà Ngô Thị T trình bày: Bà có chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98H -0337 mua ngày 18/5/2007 trong thời gian sử dụng xe, gia đình bà thường xuyên đăng kiểm và đầy đủ các loại giấy tờ, đủ điều kiện cho xe hoạt động bình thường. Bà có thuê anh Trịnh Đăng K lái xe với nội dung lái xe an toàn tuyệt đối không được đâm va quệt nếu lỗi xảy ra lái xe hoàn toàn chịu trách nhiệm gây ra trước pháp luật, về phần chủ xe phải đảm bảo tính năng kỹ thuật để xe tham gia giao thông được an

toàn, lương lái xe thỏa thuận lĩnh lương vào cuối kỳ hàng tháng thời gian hợp đồng lái xe lâu dài.

Ngày 13/01/2011 anh Trịnh Đăng K lái xe đã xảy ra tai nạn, nguyên nhân do khi đó xe của bà đang trên đường về gần đến phố GL, thị trấn BH thì bị hai người một nam, một nữ chạy xe máy với tốc độ nhanh đâm thẳng vào đầu xe ô tô và tử vong. Sau khi sự việc xảy ra Công an huyện đã làm việc và trả lại xe cho bà, bà cho rằng bà không có lỗi gì nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà không đồng ý.

Lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vũ Xuân L trình bày:
Ngày 13/01/2011 con trai ông là Vũ Xuân L điều khiển xe mô tô đến khu vực phố GL, thị trấn BH thì bị xe ô tô do anh Trịnh Đăng K lái va chạm gây tai nạn làm anh Vũ Xuân L và bạn gái tử vong, Cơ quan điều tra đã không khởi tố vụ án với lý do do anh Vũ Xuân L đi không đúng phần đường, ông đã khiếu nại tại các cơ quan có thẩm quyền nhưng đều được trả lời là không có căn cứ, nay ông thấy hậu quả con trai ông thiệt mạng không phải hoàn toàn do lỗi của anh Vũ Xuân L.

Ông yêu cầu anh Trịnh Đăng K và bà Ngô Thị T phải bồi thường số tiền là 179.000.000 đồng, trong đó chi phí việc lo mai táng phí là 30.000.000 đồng, chi phí tổn thất tinh thần là 149.000.000 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, bản án số 21/2020/DS- ST ngày 19/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 3 Điều 623 Bộ luật dân sự 2005; điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án xử:

Không chấp nhận yêu cầu của bà Trịnh Thị H, yêu cầu anh Trịnh Đăng K và bà Ngô Thị T bồi thường số tiền 179.000.000 đồng.

Án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Trịnh Thị H.

Ngày 31/8/2020, bà Trịnh Thị H nộp đơn kháng cáo bản án sơ thẩm.

Nội dung bà Trịnh Thị H kháng cáo: Kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm buộc anh Trịnh Đăng K và bà Ngô Thị T phải liên đới bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Trịnh Thị H không thay đổi, bổ sung, rút yêu cầu khởi kiện, không thay đổi, bổ sung, rút kháng cáo.

Anh Trịnh Đăng K, bà Ngô Thị T đã được triệu tập hai lần hợp lệ nhưng vắng mặt mà không có lý do. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Luật sư Lê Thị Ngọc L trình bày về kháng cáo của bà Trịnh Thị H: Bà Trịnh Thị H kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm số 21/2020/DS- ST ngày 19/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm buộc anh Trịnh Đăng K và bà Ngô Thị T bồi thường 179.000.000 đồng với các căn cứ sau:

Bản Kết luận điều tra số 124/KLĐT ngày 23/02/2011 không đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 vì các căn cứ làm cơ sở để ban hành bản kết luận điều tra này là sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi...Cơ quan điều tra Công an huyện YT thu thập không đúng quy định của pháp luật nên không phải là căn cứ, không phải chứng cứ. Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét đầy đủ tài liệu trong hồ sơ. Bản án sơ thẩm đã căn cứ vào kết luận điều tra số 124/KLĐT ngày 23/02/2011 và quyết định không khởi tố vụ án hình sự, xác định lỗi hoàn toàn thuộc anh Vũ Xuân L để không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị H là không khách quan.

Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, bà Trịnh Thị H đã cung cấp tài liệu là 3 clip nhưng không được Tòa án sơ thẩm xem xét.

Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã có văn bản yêu cầu dựng lại hiện trường để làm rõ lỗi thuộc về ai nhưng Cơ quan điều tra chưa thực hiện.

Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm: Bà Trịnh Thị H yêu cầu triệu tập đại diện Cơ quan điều tra đến phiên tòa để làm rõ những vấn đề liên quan nhưng không được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận.

Bà Trịnh Thị H trình bày: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tiến hành hoạt động điều tra không đúng quy định. Cụ thể là: Khi khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện đã không mời gia đình bà tham gia. Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã có văn bản yêu cầu dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông nhưng không được chấp nhận, các bản ảnh hiện trường đã bị rút bớt ra khỏi hồ sơ, những người làm chứng trực tiếp chứng kiến không được lấy lời khai, hỏi ý kiến xác minh. Tại phiên tòa sơ thẩm anh Trịnh Đăng K khai: Khi khoảng cách giữa xe ô tô do anh điều khiển và xe mô tô do anh Vũ Xuân L điều khiển cách nhau khoảng 100m, anh đã nhìn thấy xe máy của anh Vũ Xuân L là không đúng. Bà Trịnh Thị H cung cấp 3 clip quay vào các ngày 10/5/2020 và ngày 22/5/2020 về cuộc nói chuyện của ông Quyết, bà Hậu, ông Huynh làm căn cứ

chứng minh tại thời điểm xảy ra tai nạn, anh Trịnh Đăng K không phải là người điều khiển xe ô tô mà người điều khiển xe ô tô là con của bà Ngô Thị T, do chưa có giấy phép lái xe theo quy định nên anh Trịnh Đăng K nhận thay là người điều khiển xe ô tô tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Ông Vũ Xuân L trình bày: Tại phiên tòa sơ thẩm anh Trịnh Đăng K khai: Khi khoảng cách giữa ô tô do anh Trịnh Đăng K điều khiển và xe mô tô do anh Vũ Xuân L điều khiển cách nhau khoảng 100m, anh Trịnh Đăng K đã đỗ xe, khi xe máy cách xe ô tô khoảng 10m thì anh Vũ Xuân L bị ngã xe là mâu thuẫn vì khi xảy ra tai nạn xe ô tô còn đẩy anh Vũ Xuân L đi tiếp mấy chục mét.

Người làm chứng (ông Vũ Quốc V) trình bày: Khi ông đang làm việc trong nhà, nghe tiếng va chạm ông chạy ra ngoài xem thì đã không thấy lái xe đâu. Tại hiện trường, phía sau xe ô tô có vết lết màu đen dài trên mặt đường, các mảnh nhựa của xe mô tô bắn tung tóe. Khi Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường, ông có mặt và cho cảnh sát giao thông mượn đèn pin, cho nhờ điện thấp sáng phục vụ việc khám nghiệm. Quá trình khám nghiệm trường, cảnh sát giao thông thực hiện khám nghiệm, ông nghe thấy cảnh sát giao thông nói với nhau về điểm va chạm, ông có nói điểm va chạm cách đó mấy chục mét. Ông khẳng định, tại thời điểm hai phương tiện va chạm của vụ tai nạn giao thông ông không được trực tiếp nhìn thấy.

Phản tranh luận, Luật sư Lê Thị Ngọc L trình bày: Bản án sơ thẩm trong vụ tai nạn giao thông anh Trịnh Đăng K là người có lỗi, bà Ngô Thị T tuy không có lỗi nhưng phải liên đới bồi thường. Tòa án nhân dân huyện YT đã căn cứ vào Bản kết luận điều tra số 124/KL/KLĐT ngày 23/2/2011, kết luận lỗi hoàn toàn thuộc về anh Vũ Xuân L là không có căn cứ và không khách quan. Bản kết luận điều tra không chính xác là vì các lý do sau:

Tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập không đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên không được coi là chứng cứ; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Biên bản vụ tai nạn giao thông không có người chứng kiến là ông Đào Quốc Tuấn nhưng Cơ quan điều tra đưa ông Tuấn là người chứng kiến là không đúng. Biên bản khám nghiệm hiện trường bị thay đổi, có hai biên bản khám nghiệm hiện trường: Một biên bản ghi năm 2010, một biên bản khác ghi năm 2011. Quá trình khám nghiệm tử thi, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện không mời gia đình bà Trịnh Thị H là không khách quan, việc khám nghiệm hiện trường bỏ sót dấu vết.

Từ những thiếu sót trên dẫn đến Cơ quan điều tra sử dụng các tài liệu không đúng, không khách quan làm căn cứ để ban hành Kết luận điều tra nên dẫn đến Kết luận điều tra không chính xác. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Kết luận điều tra để

ra bản án là không khách quan. Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã có yêu cầu dựng lại hiện trường từ đó mới xác định được điểm va chạm, để xác định lỗi thuộc về ai. Một số chứng cứ quan trọng chưa được làm rõ, đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để yêu cầu Cơ quan điều tra làm rõ các tình tiết liên quan đến vụ tai nạn giao thông trên.

Bà Trịnh Thị H tranh luận: Đề nghị làm rõ chứng cứ trong Clip bà gửi bằng USB, triệu tập người làm chứng trong Clip để đối chất làm rõ người điều khiển ô tô khi xảy ra tai nạn là ai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang phát biểu ý kiến:

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của bà Trịnh Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 21/2020/DS-ST ngày 19/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện YT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về việc vắng mặt của bị đơn: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn bà Ngô Thị T, anh Trịnh Đăng K được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Trịnh Đăng K, bà Ngô Thị T theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về chứng cứ do bà Trịnh Thị H giao nộp bổ sung: Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bà Trịnh Thị H nộp 01 USB theo bà Trịnh Thị H khai tại phiên tòa phúc thẩm thì nội dung USB có chứa 03 clip bà quay hình có tiếng, ghi lại cuộc nói chuyện của bà với những người làm chứng vào tháng 5/2020, xác định người lái xe ô tô khi xảy ra tai nạn giữa xe ô tô BKS 98H – 0377 không phải là anh Trịnh Đăng K mà người điều khiển xe ô tô tại thời điểm xảy ra tai nạn là con trai của bà Ngô Thị T, bà đã gửi chứng cứ này cho Cơ quan điều tra Công an huyện YT để giải quyết nhưng cơ quan điều tra không giải quyết, bà đề nghị tạm ngừng phiên tòa để yêu cầu Công an huyện YT giải quyết yêu cầu của bà trên cơ sở có phát sinh chứng cứ mới.

Hội đồng xét xử thấy: Vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô BKS 98H – 0377 và xe mô tô BKS 38 N2 – 2160 do anh do anh Vũ Xuân L điều khiển xảy ra ngày 13/01/2011 đã được Cơ quan điều tra Công an huyện YT kết luận tại bản kết luận số 124/KLĐT ngày 23/02/2011. Trường hợp có chứng cứ mới bà Trịnh Thị H có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Bà Trịnh Thị H yêu cầu tạm ngừng phiên

tòa là không có căn cứ theo quy định tại Điều 259 của Bộ luật tố tụng dân sự, mặt khác sau khi Cơ quan điều tra ban hành Quyết định không khởi tố vụ án bà Trịnh Thị H đã thực hiện quyền khiếu nại của mình và đã được Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang ra Quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của bà Trịnh Thị H, Hội đồng xét xử thấy: Hồi 15 giờ 15 phút ngày 13/01/2011, anh Vũ Xuân L, sinh năm 1991, trú quán tại phố ĐN, thị trấn CG, huyện YT, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38N2-2160 chở chị Phạm Thị Út Q, sinh năm 1991, trú quán tại phố LĐ, thị trấn NN, huyện TY, tỉnh Bắc Giang trên tỉnh lộ 292 hướng từ thị trấn Bồ Hạ, huyện YT đi thị trấn Kép, huyện Lạng Giang. Khi đến Km9+500 thuộc phố TN, thị trấn BH, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đã va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 98H-0377 do anh Trịnh Đăng K, sinh năm 1979, trú quán tại thôn Liên Tân, xã Bồ Hạ, huyện YT điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả anh Vũ Xuân L và chị Phạm Thị Út Q chết tại chỗ.

Bà Trịnh Thị H (*mẹ đẻ anh Vũ Xuân L*) khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Trịnh Đăng K (*người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98H-0377*) và bà Ngô Thị T (*chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 98H-0377*) phải liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Trịnh Thị H với tổng số tiền 179.000.000 đồng. Việc bà Trịnh Thị H khởi kiện, anh Trịnh Đăng K và bà Ngô Thị T không đồng ý vì cho rằng anh Trịnh Đăng K không có lỗi khi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98H-0377.

Hội đồng xét xử thấy: Tại Kết luận điều tra vụ tai nạn giao thông số 124/KL-KLĐT ngày 23/02/2011, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YT kết luận: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn do lỗi của người điều khiển xe mô tô BKS 38N2-2160 là anh Vũ Xuân L đi sai phần đường theo quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn làm chết người ngồi sau xe mình là Phạm Thị Út Q nhưng do anh Vũ Xuân L cũng chết nên không thể truy cứu trách nhiệm hình sự, còn người điều khiển xe ô tô 98H-0377 điều khiển xe đi đúng phần đường quy định, khi điều khiển xe có Giấy phép lái xe ô tô theo quy định, xe ô tô có đầy đủ giấy tờ theo quy định nên không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Ngày 24/02/2011, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YT căn cứ khoản 7 Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999 ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 21/3/2011, bà Trịnh Thị H đã khiếu nại Quyết định không khởi tố vụ án hình sự nêu trên, tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 263/QĐ-VKS-KT ngày 30/3/2011 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT: Không chấp nhận đơn khiếu nại của bà Trịnh Thị H; Giữ nguyên Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 04

ngày 24/02/2011 của Cơ quan CSĐT Công an huyện YT.

Trong các ngày 12/4/2011 và 24/4/2011, bà Trịnh Thị H có đơn khiếu nại và khiếu nại bổ sung, khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 263/QĐ-VKS-KT ngày 30/3/2011 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện YT. Ngày 24/5/2011, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang có Quyết định giải quyết khiếu nại số 575/QĐ-VKS-P1A, nhận định nguyên nhân gây tai nạn giao thông là do anh Vũ Xuân L điều khiển xe mô tô đi lấn phần đường xe ô tô đâm vào ba đờ xóc ô tô đi ngược chiều làm cho anh Vũ Xuân L và chị Phạm Thị Út Q chết do đó không chấp nhận đơn khiếu nại các ngày 12/4/2011 và 24/4/2011 của bà Trịnh Thị H; Giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 263/QĐ-VKS-KT ngày 30/3/2011 của Viện trưởng kiểm sát nhân dân huyện YT.

Tại Kết luận giám định số: 156/KL-PC54 ngày 16/2/2011 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 98H-0377 và xe mô tô biển kiểm soát 38N2-2160 va chạm với nhau tại vị trí trước điểm đầu vết cày xước mặt đường (vết 1), cách mép đường bên trái là 1,8m.

Tại Kết luận giám định bổ sung số 819/KL-PC54 ngày 01/8/2014 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 98H-0377 và xe mô tô biển kiểm soát 38N2-2160 va chạm với nhau tại khu vực trước điểm đầu của vết cày xước mặt đường (vết 1), cách mép đường trái là 1,8m thuộc phần đường bên trái theo hướng Bó Hạ - Kép, phần đường của xe ô tô biển kiểm soát 98H-0377.

Do vậy từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định ngày 13/01/2011, anh Vũ Xuân L khi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38N-2160 kèm chị Phạm Thị Út Q đi không đúng phần đường gây tai nạn với xe ô tô biển kiểm soát 98H-0377 do anh Trịnh Đăng K điều khiển đi ngược chiều, hậu quả anh Vũ Xuân L và chị Phạm Thị Út Q chết tại chỗ. Anh Trịnh Đăng K không có lỗi trong vụ việc này.

Bản án sơ thẩm căn cứ vào điểm b, khoản 3 Điều 623 Bộ luật dân sự năm 2005 xác định đây là trường hợp bất khả kháng, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị H yêu cầu anh Trịnh Đăng K và bà Ngô Thị T phải bồi thường số tiền 179.000.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

Từ phân tích trên, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bà Trịnh Thị H. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 21/2020/DS- ST ngày 19/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trịnh Thị H không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Điều 296, khoản 6 Điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự; Không chấp nhận kháng cáo của bà Trịnh Thị H.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 21/2020/DS- ST ngày 19/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

Áp dụng: Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 3 Điều 623 Bộ luật dân sự 2005; điểm d khoản 1 Điều 12; Khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

- Không chấp nhận yêu cầu của bà Trịnh Thị H, yêu cầu anh Trịnh Đăng K và bà Ngô Thị T bồi thường số tiền 179.000.000 đồng.

- Miễn án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự phúc thẩm cho bà Trịnh Thị H.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Tòa án ND huyện Yên Thế;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thạo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Quyết Phạm Thị Minh Hiền

Nguyễn Xuân Thạo

